TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2019/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2019/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trượng Thị Yến N, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Lộ Trung H, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trượng Thị Yến N và ông Lộ Trung H.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

***Về quan hệ hôn nhân*:** Bà Trượng Thị Yến N và ông Lộ Trung H tự nguyện đồng ý ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Lộ Phương T, sinh ngày 12/7/2016 (bà N đang trông giữ) cho bà Trượng Thị Yến N được trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lộ Trung H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và lao động tự túc được

Ông Lộ Trung H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người được trực tiếp nuôi dưỡng con và các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Trượng Thị Yến N tự nguyện chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà bà N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0018001 ngày 16/01/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành số tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu trả lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;.
- THADS để thi hành;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hán Văn Nhuận